BỘ, NGÀNH/ĐỊA PHƯƠNG: …… **Mẫu số 03-BC/TG**

BÁO CÁO TỔNG HỢP TÌNH HÌNH TĂNG, GIẢM TÀI SẢN CÔNG CỦA CƠ QUAN VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI

Kỳ báo cáo: *Từ ngày...../...../..... đến ngày ...../……/…….*

Tỷ giá quy đổi: .....VND/USD (theo tỷ giá lập Báo cáo tài chính năm)

Phần 1: Tổng hợp chung

Tài sản	Đơn vị tính	Số đầu kỳ			Số tăng trong kỳ			Số giảm trong kỳ			Số cuối kỳ		
	(áp dụng cho chỉ tiêu số lượng)	**Số lượng**	**Diện tích** *(m^2)*	**Nguyên giá** *(nghìn đồng)*	**Số lượng**	**Diện tích** *(m^2)*	**Nguyên giá** *(nghìn đồng)*	**Số lượng**	**Diện tích** *(m^2)*	**Nguyên giá** *(nghìn đồng)*	**Số lượng**	**Diện tích** *(m^2)*	**Nguyên giá** *(nghìn đồng)*
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1- Đất	*khuôn viên*												
2- Nhà	*cái*												
3- Xe ô tô	*cái*												
4- TSCĐ khác	*tài sản*												
Tổng cộng:													

Phần 2: Chi tiết theo loại hình đơn vị

Tài sản	Đơn vị tính	Số đầu kỳ			Số tăng trong kỳ			Số giảm trong kỳ			Số cuối kỳ		
	(áp dụng cho chỉ tiêu số lượng)	**Số lượng**	**Diện tích** *(m^2)*	**Nguyên giá** *(nghìn đồng)*	**Số lượng**	**Diện tích** *(m^2)*	**Nguyên giá** *(nghìn đồng)*	**Số lượng**	**Diện tích** *(m^2)*	**Nguyên giá** *(nghìn đồng)*	**Số lượng**	**Diện tích** *(m^2)*	**Nguyên giá** *(nghìn đồng)*
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
I- Khối quản lý nhà nước													
1- Đất	*khuôn viên*												
2- Nhà	*cái*												
3- Xe ô tô	*cái*												
4- TSCĐ khác	*tài sản*												

II- Khối sự nghiệp													
1- Đất	*khuôn viên*												
2- Nhà	*cái*												
3- Xe ô tô	*cái*												
4- TSCĐ khác	*tài sản*												
Tổng cộng (I+II):													

Phần 3: Chi tiết theo từng đơn vị

Tài sản	**Đơn vị tính** *(áp dụng cho chỉ tiêu số lượng)*	**Số đầu kỳ**			**Số tăng trong kỳ**			**Số giảm trong kỳ**			**Số cuối kỳ**		
		Số lượng	**Diện tích** *(m^2)*	**Nguyên giá** *(nghìn đồng)*	**Số lượng**	**Diện tích** *(m^2)*	**Nguyên giá** *(nghìn đồng)*	**Số lượng**	**Diện tích** *(m^2)*	**Nguyên giá** *(nghìn đồng)*	**Số lượng**	**Diện tích** *(m^2)*	**Nguyên giá** *(nghìn đồng)*
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
I- Đơn vị A													
1- Đất	*khuôn viên*												
Địa chỉ A													
Địa chỉ B													
…													
2- Nhà	*cái*												
2.1- Địa chỉ A													
Nhà số 01													
Nhà số 02									-				
Nhà số 03													
…													

2.2- Địa chỉ B													
Nhà số 01													
Nhà số 02													
Nhà số 03													
…													
3- Xe ô tô	*cái*												
BKS số ...													
BKS số ...													
….													
4- TSCĐ khác	*tài sản*												
II- Đơn vị B													
1- Đất	*khuôn viên*												
Địa chỉ A													
Địa chỉ B													
…													
2- Nhà	*cái*												
2.1- Địa chỉ A													
Nhà số 01													
Nhà số 02													
Nhà số 03													
…													
2.2- Địa chỉ B													
Nhà số 01													

Nhà số 02													
Nhà số 03													
…													
3- Xe ô tô	*cái*												
BKS số ...													
BKS số ...													
….													
4- TSCĐ khác	*tài sản*												
Tổng cộng (I+II):													

……., ngày…. tháng …… năm ……..

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Nhà số 01, Nhà số 02, Nhà số 03, xe ô tô BKS số ...: Là các tài sản tăng/giảm trong kỳ báo cáo và nhập số liệu tại các cột từ cột (6) đến cột (11)

- Số dư đầu kỳ, số dư cuối kỳ tại các cột (3), (4), (5), (12), (13), (14): Nhập số tổng tại các dòng: Đơn vị A; Đơn vị B; 1- Đất; 2- Nhà (2.1- Địa chỉ A; 2.2- Địa chỉ B); 3- Xe ô tô; 4- Tài sản cố định khác.

- Tài sản cố định khác: Là tổng các tài sản tăng/giảm trong kỳ báo cáo. Việc xác định tổng các TSCĐ khác theo hướng dẫn như tại Mẫu số 01-BC/THC, Mẫu số 02- BC/HT.

- *Ví dụ:*

+ Đơn vị A đầu kỳ có 100 tài sản cố định, với tổng diện tích 1.200 m2, tổng nguyên giá là 30.000.000 (nghìn đồng); trong đó tại địa chỉ A: Đầu kỳ có 10 nhà (tổng diện tích sàn XD: 1000 m2; nguyên giá: 10.000.000 nghìn đồng); trong kỳ tăng 02 nhà (tổng diện tích sàn XD: 100 m2, nguyên giá: 1.000.000 nghìn đồng), giảm 01 nhà (tổng diện tích sàn XD: 50 m2, nguyên giá: 500.000 nghìn đồng) thì xác định số cuối kỳ đối với tài sản là nhà như sau:

Số lượng tại Cột (12) =10 + 2 - 1= 11 (cái)

Diện tích tại Cột (13) = 1.000 + 100 - 50= 1.050 (m2)

Nguyên giá tại Cột (14) = 10.000.000 + 1.000.000 - 500.000 = 10.500.000 *(nghìn đồng)*

Các loại tài sản khác không có tài sản tăng, giảm trong kỳ thì số liệu đầu kỳ bằng số liệu cuối kỳ.

+ Đơn vị B: Đầu kỳ có 150 TSCĐ (gồm: 02 xe ô tô, 148 TSCĐ khác) với tổng nguyên giá là 35.000.000 (nghìn đồng) và không có tài sản tăng, giảm trong kỳ thì số liệu đầu kỳ bằng số liệu cuối kỳ.

+ Nhập số liệu báo cáo của các đơn vị A, B, tổng các đơn vị như sau:

Tài sản	**Đơn vị tính** *(áp dụng cho chỉ tiêu số lượng)*	**Số đầu kỳ**			**Số tăng trong kỳ**			**Số giảm trong kỳ**			**Số cuối kỳ**		
		Số lượng	**Diện tích** *(m^2)*	**Nguyên giá** *(nghìn đồng)*	**Số lượng**	**Diện tích** *(m^2)*	**Nguyên giá** *(nghìn đồng)*	**Số lượng**	**Diện tích** *(m^2)*	**Nguyên giá** *(nghìn đồng)*	**Số lượng**	**Diện tích** *(m^2)*	**Nguyên giá** *(nghìn đồng)*
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
I- Đơn vị A		**100**	**1.200**	**30.000.000**	**2**	**100**	**1.000.000**	**1**	**50**	**500.000**	**101**	**1.250**	**30.500.000**
1- Đất	*khuôn viên*	**1**	***200***	***15.000.000***							**1**	***200***	***15.000.000***
2- Nhà	*cái*	***10***	***1.000***	***10.000.000***	***2***	***100***	***1.000.000***	***1***	***50***	***500.000***	***11***	***1050***	***10.500.000***
2.1- Địa chỉ A		*10*	*1.000*	*10.000.000*	*2*	*100*	*1.000.000*	*1*	*50*	*500.000*	*11*	*1050*	*10.500.000*
Nhà số 01					1	60	600.000						
Nhà số 02					1	40	400.000						
Nhà số 03								1	50	500.000			
3- Xe ô tô	*cái*	0											
4- TSCĐ khác	*tài sản*	***89***		***5.000.000***							***89***		***5.000.000***
II- Đơn vị B		**150**		**35.000.000**							**150**		**35.000.000**
1- Đất	*khuôn viên*	***0***	***0***	***0***							***0***	***0***	***0***
2- Nhà	*cái*	***0***	***0***	***0***							***0***	***0***	***0***
3- Xe ô tô	*cái*	***2***		***2.500.000***							***2***		***2.500.000***
4- TSCĐ khác	*tài sản*	***148***		***32.500.000***							***148***		***32.500.000***
Tổng cộng (I+II):		**250**	**1.200**	**65.000.000**	**2**	**100**	**1.000.000**	**1**	**50**	**500.000**	**251**	**1.250**	**65.500.000**